

REVIEW 1- SKILLS

GRADE 8

I/ NEW WORDS:

- leisure time	(n) : thời gian nhàn rỗi
- sculpture	(n) : nghệ thuật điêu khắc
- preserve	(v) : giữ gìn, bảo quản
- feature	(n) : điểm đặc trưng
- spiritual life	(n) : đời sống tinh thần
- physical life	(n) : đời sống vật chất
- stone	(n) : đá
- artifact	(n) : tài nghệ
- percentage	(n) : tỉ lệ phần trăm
- unknown	(adj) : không biết
- private	(adj) : riêng tư, cá nhân
- spoil - spoilt – spoilt	(v) : làm hư hỏng
- landowner	(n) : địa chủ